

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2019

## TỜ TRÌNH

Về việc thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị  
(bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2019

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - CTCP

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014;

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần có vốn góp chi phối của Nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định Nghị định số 53/2016/NĐ-CP.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam - công ty cổ phần.

Căn cứ tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 do Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018.

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam – công ty cổ phần kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) và Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

### **I/ Tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc):**

#### **1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018**

Tổng mức tiền lương, thù lao kế hoạch của Hội đồng quản trị mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt năm 2018 là: 6.480.000.000 đồng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã phê duyệt qui định về việc tiền lương, thù lao tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị năm 2018 là: 7.776.000.000 đồng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018).

#### **2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019**

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch tiền lương, thù lao của HĐQT năm 2019 (thống nhất là người đại diện vốn Nhà nước và người không phải đại diện vốn Nhà nước cùng mức như nhau) như sau:

a. Xác định mức lương cơ bản:

Tổng công ty đáp ứng đầy đủ các nội dung theo quy định gồm:

- Bảo toàn và phát triển vốn.
- Đáp ứng các yêu cầu khác theo qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Do đó theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH mức lương cơ bản xác định là 36.000.000 đồng/người/tháng.

b. Xác định mức tiền lương bình quân kế hoạch:

Tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp (lĩnh vực còn lại) và có lợi nhuận kế hoạch năm 2019 là 710 tỷ đồng. Theo quy định tại Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH hệ số điều chỉnh tăng thêm được xác định là: 2,5.

Theo đó mức tiền lương bình quân kế hoạch là = 36.000.000 đồng + (36.000.000 đồng x 2,5) = 126.000.000 đồng người/tháng.

Tổng mức thù lao, tiền lương kế hoạch năm 2019 của 05 thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả Tổng giám đốc) là:

$$= 126.000.000 \text{ đồng} \times 5 \text{ người} \times 12 \text{ tháng} = 7.560.000.000 \text{ đồng}$$

## **II/ Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát:**

### **1. Tiền lương, thù lao thực hiện năm 2018.**

Tổng mức thù lao, tiền lương của Ban kiểm soát mà Đại hội đồng cổ đông đã phê duyệt năm 2018 là: 897.000.000 đồng. Đồng thời ĐHĐCĐ cũng đã phê duyệt qui định về việc thù lao, tiền lương tăng thêm, giảm đi theo mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. Hội đồng quản trị Tổng công ty đã quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát Tổng công ty năm 2018 là: 1.076.400.000 đồng (được tính tăng thêm theo đúng qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018).

Trong đó:

- Trưởng ban kiểm soát: 828.000.000 đồng
- 02 Thành viên kiêm nhiệm: 248.400.000 đồng

### **2. Tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2019.**

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Hội đồng quản trị xây dựng kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

2.1. Trưởng Ban kiểm soát, hoạt động chuyên trách hưởng lương 66.500.000 đồng/tháng.

$$01 \text{ người} \times 66.500.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 798.000.000 \text{ đồng}$$

2.2. Các Thành viên kiêm nhiệm hưởng thù lao, mức tương đương bằng 15% của Trưởng ban, cụ thể là 10.000.000 đồng/tháng.

$$02 \text{ người} \times 10.000.000 \text{ đồng} \times 12 \text{ tháng} = 240.000.000 \text{ đồng}$$

Như vậy tổng quỹ tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát là:

$$= 798.000.000 \text{ đồng} + 240.000.000 \text{ đồng} = 1.038.000.000 \text{ đồng}$$

2.3. Các chi phí phục vụ công tác của Ban kiểm soát: Thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Tổng công ty.

**III/ Tiền lương, thù lao tăng thêm hoặc giảm đi của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:**

Tiền lương, thù lao tăng thêm hoặc giảm đi: Mức tiền lương, thù lao bình quân thực hiện được tính thêm hoặc phải giảm trừ gắn với lợi nhuận thực hiện theo qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

Trường hợp có yếu tố khách quan ảnh hưởng đến lợi nhuận (tăng hoặc giảm) thì khi xác định quỹ tiền lương, thù lao thực hiện Hội đồng quản trị Tổng công ty loại trừ phần lợi nhuận tăng hoặc giảm do yếu tố khách quan theo qui định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH.

**IV/ Chi trả, quyết toán lương:**

Hội đồng quản trị Tổng công ty thực hiện theo qui định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty. *Chữ ký*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Cao Văn Thùy**